TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÀU BÀNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2025/HS-ST
Ngày 11-6-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Dũng;

Ông Nguyễn Văn Độ.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Trần Thị Diễm Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Nhàn – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Lê Quốc Đ, sinh năm 1982 tại Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn Minh Tiến, xã Thạch Lập, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Phi Hiệp và bà Phạm Thị Tuyết; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 299/2010/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2010 của Toà án nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Cướp tài sản"; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12 tháng 11 năm 2024 cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Ngô Thị Bích H, sinh năm 1976; nơi cư trú: tổ 2, ấp 1, xã An Viễn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt.

2. Ông Lê Ngọc Đ, sinh năm 1997; nơi cư trú: tổ 8, xã Hàm Tiến, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 12 tháng 11 năm 2024, sau khi uống rượu, bia xong Lê Quốc Đ nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên đã dùng tài khoản Facebook của Đạt tên

“Anh Duy Lele" vào một nhóm kín có tên là “HỘI ĐẬP ĐÁ BÌNH DƯƠNG", Đạt thấy có một tài khoản tên Facebook “Người dùng ẩn danh” đăng nội dung "Bàu Bàng ai cần nước ip" thì Đạt hiểu người này bán ma túy ở huyện Bàu Bàng nên vào phần bình luận để một dấu chấm (.), một lúc sau tài khoản ẩn danh trên chủ động nhắn tin vào ứng dụng Messenger của Đạt trao đổi việc mua bán ma túy. Đạt đặt mua 300.000 (ba trăm nghìn) đồng thì người này hướng dẫn đi theo đường ĐT 749C rẽ trái vào Khu công nghiệp Bàu Bàng, gặp một đèn xanh đỏ đầu tiên thì đứng đợi ở đây. Do có dùng rượu, bia nên Đạt không điều khiển xe môtô, Đạt gọi cho anh Lê Ngọc Điệp rủ đi uống cà phê (mục đích là nhờ anh Điệp chở đi qua Khu công nghiệp Bàu Bàng để đi mua ma túy nhưng Đạt không cho Điệp biết việc này mà chỉ rủ đi uống cà phê) thì Điệp đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 60Z1-3815 đến quán cà phê Gia Bảo, địa chỉ tại xã Hưng Hòa, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương để uống cà phê cùng với Đạt. Cả hai uống được một lúc, Đạt tiếp tục nhờ Điệp chở đi công chuyện. Trên đường chở đi, Đạt hỏi mượn tiền thì Điệp ghé vào một cây ATM gần Công ty cao su Hưng Hòa rút tiền rồi chở Đạt đi theo hướng dẫn của Đạt. Khi đến gần đèn xanh đỏ (nơi đã hẹn với người bán ma túy), Đạt kêu Điệp đưa cho Đạt mượn 300.000 (ba trăm nghìn) đồng rồi dặn Điệp đứng chờ cách đèn xanh đỏ khoảng 50 mét. Còn Đạt đi bộ lại đèn xanh đỏ ngồi ở đây chờ khoảng 10-15 phút thì người bán ma túy đi xe mô tô (không xác định rõ nhãn hiệu, biển số) dừng ngay chỗ Đạt ngồi, Đạt hỏi “phải anh ẩn danh không?" thì người đàn ông trên xác nhận là đúng nên Đạt đưa tiền thì người trên đưa cho Đạt 01 (một) gói nylon miệng kéo dính bên trong chứa ma túy. Đạt cầm gói ma túy trên tay trái rồi đi bộ ra chỗ Điệp chờ để đi về.

Khi cả hai đi từ trong Khu công nghiệp Bàu Bàng ra đến đường ĐT749C thì thấy chốt tuần tra của Công an huyện Bàu Bàng, Đạt kêu Điệp quay đầu xe mô tô lại thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ.

Ngày 21 tháng 11 năm 2024, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương ban hành Kết luận giám định số 5454/KL-KTHS(MT) kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng/trọng lượng 0,1305 gam.

Vật chứng bị tạm giữ:

Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,1140 gam, loại Methamphetamine (đã được niêm phong).

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu DAEMACO, màu đen, biển số 60Z1- 3815, dung tích 107 cm³ thu giữ của Lê Quốc Đ, quá trình xác minh xác định xe mô tô trên do bà Ngô Thị Bích Hiền đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô trên. Qua làm việc, bà Hiền khai nhận khoảng tháng 9 năm 2018 đã bán xe mô tô trên cho một người phụ nữ (không xác định rõ nhân thân, lai lịch) với giá 1.000.000 (một triệu đồng), khi bán chưa làm thủ tục chuyển chủ sở hữu. Qua làm việc, Đạt khai nhận mua xe mô tô trên vào tháng 9 năm 2024 của một người đàn ông tên Sáu (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng nhưng không làm hợp đồng mua bán và thủ tục chuyển chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương đã đề nghị Báo Thanh niên đăng tìm chủ sở hữu đối với xe mô tô trên nhưng đến hiện tại vẫn chưa có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Poco, màu đen, số Emei 1: 867824066225488, số Emei 2: 867824066225496 thu giữ của Lê Quốc Đ, quá trình xác minh và điều tra xác định điện thoại trên là tài sản cá nhân của Đạt. Ngày 12 tháng 11 năm 2024, Đạt dùng điện thoại trên để nhắn tin mua ma tuý.

Đối với Lê Ngọc Điệp, quá trình điều tra, Đạt và Điệp đều khai nhận, Điệp được Đạt rủ đến uống cà phê, sau đó nhờ chở đi công việc ở Khu công nghiệp Bàu Bàng. Trên đường đi, Đạt hỏi mượn tiền thì anh Điệp rút 400.000 (bốn trăm nghìn đồng), đến gần một đèn xanh đỏ trong Khu công nghiệp Bàu Bàng, đưa cho Đạt mượn 300.000 (ba trăm nghìn đồng) và đứng chờ Đạt. Việc Đạt mượn tiền để mua ma tuý thì Điệp không biết nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Đối với số tiền 300.000 (ba trăm nghìn đồng) Điệp không yêu cầu Đạt trả lại.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lê Quốc Đ, quá trình điều tra Đạt đều khai nhận không biết rõ nhân thân, lai lịch của người đàn ông trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau.

Quá trình điều tra, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại Bản Cáo trạng số 47/CTVKSBB ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Quốc Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Quốc Đ với mức án từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 0,1140 gam, loại Methamphetamine. Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Poco, màu đen, số Emei 1: 867824066225488, số Emei 2: 867824066225496 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu DAEMACO, màu đen, biển số 60Z1- 3815, dung tích 107 cm³, số khung RL8WCHEHY71004586, số máy VLF1P52FMH370504586.

Tại phiên tòa;

Bị cáo thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt không ghi nhận được ý kiến.

Bị cáo nói lời sau cùng: Hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ăn năn và hối hận, bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của Nhà nước và pháp luật để bị cáo có cơ hội sớm được trở về hòa nhập với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh

Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đạt đã thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ thu giữ trong vụ án, lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 12 tháng 11 năm 2024, tại khu phố Bàu Bàng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, bị cáo tàng trữ ma túy có trọng lượng 0,1305 gam loại Methamphetamine mục đích để sử dụng. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét thấy, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Đồng thời, xâm phạm nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, gây hệ quả xấu cho con người, là nguyên nhân gây ra các căn bệnh xã hội và các loại tội phạm khác. Về nhận thức, bị cáo biết được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái quy định của pháp luật nhưng để thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo như sau:

[3.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3.3] Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 299/2010/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2010 của Toà án nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Cướp tài sản".

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về vật chứng: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với Lê Ngọc Điệp được Đạt rủ đến uống cà phê, nhờ chở đi công việc ở Khu công nghiệp Bàu Bàng và mượn tiền để mua ma tuý thì Điệp không biết nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Đối với số tiền 300.000 (ba trăm nghìn đồng) Điệp không yêu cầu Đạt trả lại nên không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Quốc Đ.

Các Điều 106, 292, 293, 299 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quốc Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lê Quốc Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 11 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 5354/PC09 (là mẫu vật gửi giám định trong QĐTC giám định số 1338/QĐ-KTMT ngày 13/11/2024 của CQCSĐT - Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương) có chữ ký hình dấu đỏ như trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký của Lê Quốc Đ (người chứng kiến), Trần Hoàng Huy (bên trả mẫu), Phạm Văn Lợi (bên nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Bên trong còn lại M= 0,1140 gam ma túy loại Methamphetamine, (theo biên bản đóng gói niêm phong và giao lại mẫu đối tượng giám định ngày 13/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương). Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu POCO, màu đen, số Imei 1: 867824066225488, Imei 2: 867824066225496 đã qua sử dụng và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu DAEMACO, màu đen, biển số 60Z1-3815, số khung RL8WCHEHY71004586, số máy VLF1P52FMH370504586, dung tích xi lanh động cơ 107cm³ (Wave Trung Quốc), đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí: Bị cáo Lê Quốc Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Đăng cổng thông tin điện tử TA (nếu có);
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đăng Khoa